

Số KH1T-11/16h00/HTIN

Hà Tĩnh, ngày 01 tháng 11 năm 2025

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO KHÍ HẬU  
THỜI HẠN THÁNG TỈNH HÀ TĨNH**  
(Tháng 11 năm 2025)

**1. Phân tích, đánh giá thời tiết, khí hậu nổi bật tháng 10/2025**

**a. Thời tiết nguy hiểm**

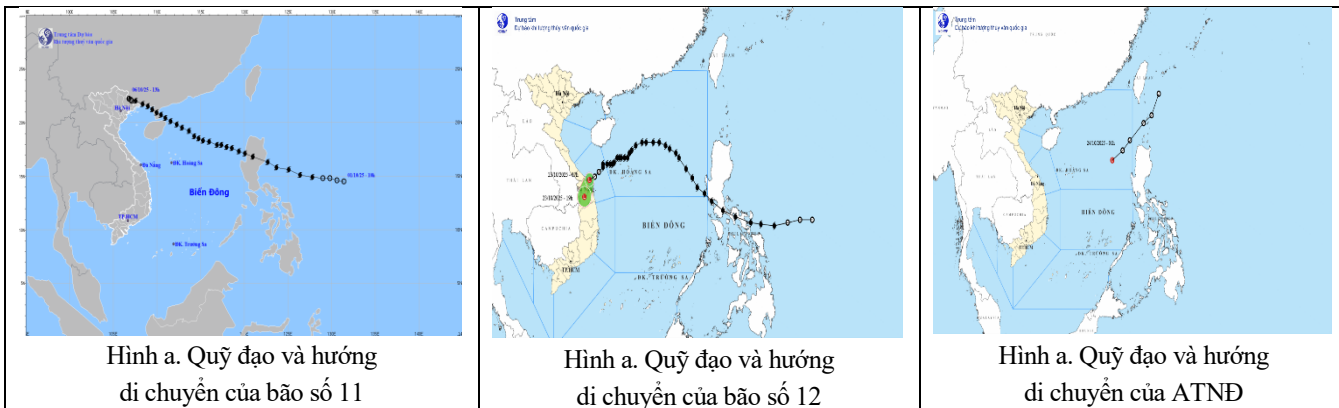
+ Xoáy thuận nhiệt đới: Tháng 10/2025, có 2 cơn bão Matmo (số 11), bão Fengshen (số 12) và 01 áp thấp nhiệt đới (ATNĐ) hoạt động trên Biển Đông.

- **Bão số 11** (Matmo): Chiều ngày 03/10, bão MATMO đi vào vùng biển phía Đông của khu vực Bắc Biển Đông và trở thành cơn bão số 11 trong năm 2025; sức gió mạnh nhất vùng gần tâm bão mạnh cấp 10, giật cấp 13. Sáng sớm ngày 06/10, bão đi vào đất liền khu vực Phòng Thành của tỉnh Quảng Tây (Trung Quốc), cường độ giảm xuống cấp 8, giật cấp 10, sau đó bão đi sâu vào đất liền và suy yếu thành áp thấp nhiệt đới, đến trưa cùng ngày suy yếu thành một vùng áp thấp trên khu vực biên giới Lạng Sơn (Việt Nam) và Trung Quốc

Do ảnh hưởng của vùng áp thấp (suy yếu từ bão số 12) kết hợp với hội tụ gió trên cao nên đã **gây mưa cực lớn gây lũ lụt lịch sử tại các tỉnh Cao Bằng, Lạng Sơn, Thái Nguyên, Bắc Ninh gây thiệt hại rất nặng nề.**

- **Bão số 12** (Fengshen): Chiều 19/10, bão đi vào khu vực Bắc Biển Đông và trở thành cơn bão số 12 trong năm 2025; sức gió mạnh nhất vùng gần tâm bão mạnh cấp 9 (75-88km/giờ), giật cấp 11; sau đó bão mạnh lên cấp 10, giật cấp 12. Sau khi đi vào vùng biển từ Nam Quảng Trị đến Quảng Ngãi bão số 12 suy yếu thành ATNĐ. Sáng sớm ngày 23/10 ATNĐ suy yếu thành 1 vùng thấp trên vùng biển Huế - Đà Nẵng và tan dần.

- **ATNĐ**: Chiều 22/10, trên vùng biển phía Đông của Đài Loan (Trung Quốc) xuất hiện một áp thấp nhiệt đới; sức gió mạnh nhất vùng gần tâm áp thấp nhiệt đới mạnh cấp 7 (50-61km/giờ), giật cấp 9. Đến trưa ngày 23/10 ATNĐ đi vào vùng biển phía Đông khu vực Bắc Biển Đông; đêm khuya ngày 23/10 ATNĐ suy yếu thành một vùng áp thấp trên khu vực Bắc Biển Đông và tan dần.



+ Không khí lạnh (KKL): Có 2 đợt KKL vào các ngày 22 và 27/10; vùng ven biển Kỳ Anh, Hoàng Sơn đã đo được gió cấp 4, cấp 5, giật cấp 6 (12,1 - 13,3m/s), cấp 7 (17,0m/s). Trời rét 2 ngày 23 và 24/10 (nhiệt độ thấp nhất 17,7 - 18,6<sup>0</sup>C); những ngày sau trời lạnh.

+ Mưa diện rộng: Trong tháng nhiều ngày có mưa, cục bộ mưa to; tuy nhiên để tính một đợt mưa liên tục diện rộng kéo dài nhiều ngày thì trong tháng xảy ra 2 đợt cả 02 đợt đều do ảnh hưởng bởi không khí lạnh (KKL) kết hợp với nhiễu động gió Đông trên cao. Đợt 1 xảy ra từ ngày 13/10 - 24/10, toàn tỉnh có mưa, mưa vừa đến mưa to, ven biển phía Nam có mưa rất to với lượng mưa phổ biến 127 - 235mm, riêng Cẩm Nhượng 271mm, Kỳ Anh 567mm, Hoàng Sơn 440mm. Đợt 2 từ ngày 27/10 - 31/10 khu vực vùng núi phía Tây và đồng bằng ven biển phía Bắc phổ biến 120 - 220mm, riêng Hương Khê 276mm; khu vực đồng bằng ven biển phía Nam 370 - 470mm, riêng Cẩm Nhượng 521mm và Kỳ Anh 978mm.

### b) Tình hình nhiệt độ và lượng mưa

+ Nhiệt độ: Nhiệt độ trung bình: 25,7 - 26,3<sup>0</sup>C (riêng Hương Khê 24,8<sup>0</sup>C), các khu vực cao hơn TBNN cũng như cao hơn năm 2024 cùng kỳ từ 0,5 - 1,3<sup>0</sup>C; Riêng Hương Khê thấp hơn năm 2024 cùng kỳ 0,1<sup>0</sup>C; Hoàng Sơn ở mức xấp xỉ năm 2024.

- Nhiệt độ cao nhất: tại Hương Khê, Kỳ Anh và Hoàng Sơn và Hà Tĩnh 32,9 - 34,8<sup>0</sup>C xảy ra ngày 05 - 06/10, riêng Hương Sơn 37,0<sup>0</sup>C xảy ra ngày 05/10.

- Nhiệt độ cao nhất trung bình: 28,1 - 29,2<sup>0</sup>C

- Nhiệt độ thấp nhất: 17,7 - 18,6<sup>0</sup>C xảy ra ngày 24/10

- Nhiệt độ thấp nhất trung bình: 22,9 - 24,3<sup>0</sup>C

+ Tổng lượng mưa: các khu vực phổ biến 300 - 620mm, riêng Kỳ Anh 1664,6mm; Hoàng Sơn 1160,3mm; Cẩm Nhượng 873mm. Phần lớn các khu vực có lượng mưa thấp hơn TBNN từ 65 - 180mm nhưng cao hơn năm 2024 cùng kỳ 42 - 250mm; riêng Kỳ Anh cao hơn TBNN cũng như cao hơn năm 2024 cùng kỳ 696 - 945mm; Hương Trạch cao hơn năm 2024 cùng kỳ 389mm,

Hoành Sơn cao hơn năm 2024 cùng kỳ 276mm. Số ngày có mưa 21 - 26 ngày.

Bảng 1: Các yếu tố thực đo

Trạm	Nhiệt độ (°C)			Độ ẩm T. bình (%)	Tổng số giờ nắng (giờ)	Tổng lượng bốc hơi (mm)	Tổng lượng mưa tháng		Lượng mưa ngày lớn nhất	
	T <sub>tb</sub>	T <sub>x</sub>	T <sub>n</sub>				Lượng mưa (mm)	Số ngày mưa	Lượng mưa (mm)	Ngày xảy ra
Hà Tĩnh	25.7	34.8	18.2	88	119.7	47.9	618.9	26	200.1	30
Kỳ Anh	26.1	33.4	18.6	90	112.0	51.8	1664.6	24	378.1	30
Hương Khê	24.8	34.1	17.7	89	75.5	37.5	572.5	25	160.1	31
Hương Sơn	25.7	37.0	18.1	85	101.5	59.0	366.8	21	92.9	31
Hoành Sơn	26.3	32.9	18.3	87	110.5	79.2	1160.3	24	378.1	30

## 2. Dự báo xu thế khí hậu thời kỳ tháng 11/2025

- Nhiệt độ trung bình: Nhiệt độ trung bình tháng 11/2025, khả năng ở mức thấp hơn TBNN khoảng 0,5°C (TBNN 21,8 - 22,5°C, riêng Hoành Sơn 24,2°C).

- Lượng mưa: Tổng lượng mưa tháng 11/2025, khả năng cao hơn TBNN từ 15 – 25% (TBNN vùng đồng bằng ven biển phía Nam 275 - 369; vùng núi phía Tây và phía Bắc 133 - 202mm).

### **Cảnh báo thời tiết nguy hiểm:**

+ Xoáy thuận nhiệt đới: Trong thời kỳ dự báo, trên khu vực Biển Đông khả năng xuất hiện 02 - 03 cơn bão/ATNĐ và có khả năng ảnh hưởng đến đất liền Việt Nam 1 - 2 cơn (TBNN: Trên Biển Đông là 1,5 cơn, đổ bộ vào đất liền Việt Nam là 0,9 cơn).

+ Không khí lạnh (KKL): Trong thời kỳ dự báo, KKL tiếp tục có xu hướng gia tăng về tần suất và cường độ.

+ Mưa diện rộng: Trong thời kỳ dự báo khả năng xảy ra 2 - 3 đợt mưa vừa, mưa to diện rộng (đợt 1 xảy ra vào những ngày đầu tháng 11, còn lại khả năng xảy ra vào thời kỳ nửa cuối tháng).

+ **Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội:**

Bão, ATNĐ và KKL gây ra gió mạnh, sóng lớn trên biển và có thể ảnh hưởng đến các hoạt động của tàu thuyền. Mưa lớn có thể gây lũ lụt, ngập úng ở các vùng trũng và sạt lở đất ở sườn dốc. Mưa lớn có thể ảnh hưởng tiêu cực đến các hoạt động sản xuất và đời sống người dân.

*Thời tiết, khí hậu ngày càng diễn biến phức tạp với nhiều hình thái nguy hiểm, cực đoan như mưa lớn trong thời gian ngắn, lũ quét, sạt lở đất... Do đó, đề nghị các cấp chính quyền và người dân thường xuyên cập nhật và tích hợp thông tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn trong các bản tin ngắn hạn 1-3 ngày, để kịp thời điều chỉnh các kế hoạch sản xuất, phương án ứng phó phù hợp, đặc biệt là phương án vận hành hồ chứa phù hợp, bảo đảm an toàn công trình và vùng hạ du, cùng với đảm bảo an toàn cho các hoạt động sản xuất và dân sinh.*

### 3. Dự báo thời tiết thời đoạn 10 ngày tháng 11/2025

Bảng 2: Các yếu tố dự báo

Khu vực dự báo	10 ngày đầu		10 ngày giữa		10 ngày cuối		Cả tháng	
	Ttb(°C)	R(mm)	Ttb(°C)	R(mm)	Ttb(°C)	R(mm)	Ttb(°C)	R(mm)
Hà Tĩnh	22.0-23.0	350-400	21.5-22.5	70-120	21.0-22.0	50-100	21.5-22.5	400-500
Kỳ Anh	22.0-23.0	400-500	21.5-22.5	70-120	21.0-22.0	50-100	21.5-22.5	450 - 500
Hương Khê	21.5-22.5	250-300	21.0-22.0	50-100	20.5-21.5	30-80	21.0-22.0	250-350
Hương Sơn	21.5-22.5	200-250	21.0-22.0	50-100	20.5-21.5	30-80	21.0-22.0	250-350
Hoành Sơn	22.5-23.5	400-500	22.0-23.0	70-120	21.5-22.5	50-100	22.0-23.0	450 - 550

**Ghi chú:**

- Ttb là giá trị nhiệt độ trung bình (đơn vị: °C)
- R là giá trị tổng lượng mưa (đơn vị: mm)


Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 16h00 ngày 01/12/2025

Tin phát lúc 16 giờ ngày 01/11/2025

**Nơi nhận**

- Ban chỉ huy PTDS tỉnh;
- Báo Báo và phát thanh, truyền hình Hà Tĩnh;
- Phòng QLDB&TTDL KTTV;
- Trung tâm TT&DL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Đài KTTV Trung Bộ
- Lưu DB

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Ngọc Quyết